

Số: 64/2025/QĐCNTTLH

An Thi, ngày 28 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, 33, 34 và Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của chị Trần Thị H và anh Trần Văn P;

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Trần Thị H.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12/5/2025 về thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* Người khởi kiện: Chị Trần Thị H, sinh năm 1983,

HKTT tại: thôn T, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

* Người bị kiện: Anh Trần Văn P, sinh năm 1972,

HKTT tại: thôn B, xã T, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu Trần Nhật V, sinh ngày 04/10/2010,

HKTT tại: thôn T, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

* Người đại diện hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị H và anh Trần Văn P.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 5 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 5 năm 2025 cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Trần Văn P tự nguyện thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị H và anh P đều xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Nhật M, sinh ngày 15/12/2006 và cháu Trần Nhật V, sinh ngày

04/10/2010. Hiện nay cả hai cháu đang ở cùng với chị H. Anh P và chị H thỏa thuận, cháu M đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết, còn cháu V giao cho chị H được tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu đến tuổi thành niên. Chị H tự nguyện không yêu cầu anh P phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị. Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng canh tác: chị Trần Thị H và anh Trần Văn P tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Lũng